

PHỤ LỤC 3
Mẫu đề án thành phần

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

[ĐƠN VỊ]

ĐỀ ÁN THÀNH PHẦN

XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
NGÀNH....., CHUYÊN NGÀNH
ĐẠT CHUẨN QUỐC TẾ

Hà Nội, năm 20....

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

[ĐƠN VỊ]

ĐỀ ÁN THÀNH PHẦN

XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

NGÀNH..., CHUYÊN NGÀNH.....

ĐẠT CHUẨN QUỐC TẾ

**ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
Ký tên, đóng dấu**

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
Phê duyệt điều chỉnh**

Hà Nội, năm 20...

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên đề án thành phần:	Xây dựng và phát triển ngành..., chuyên ngànhđạt chuẩn quốc tế
Mục tiêu của đề án thành phần:	(trích mục tiêu đã ghi trong đề án thành phần)
Các sản phẩm của đề án thành phần:	Tóm tắt theo các nhóm sản phẩm đã nêu trong đề án thành phần
Cơ quan chủ quản:	Đại học Quốc gia Hà Nội Địa chỉ liên lạc: Văn phòng Ban chỉ đạo Nhiệm vụ chiến lược, Nhà điều hành Đại học Quốc gia Hà Nội.
Đơn vị thực hiện:	[Tên đơn vị] - Đại học Quốc gia Hà Nội
Giám đốc đề án thành phần (dự kiến):	[Họ tên, chức danh, địa chỉ, email, điện thoại liên hệ]
Kinh phí thực hiện:	Tổng kinh phí: (Bằng chữ:.....) Nguồn kinh phí Nhiệm vụ chiến lược: ... (Bằng chữ:.....) Nguồn kinh phí từ người học: (Bằng chữ:.....) Nguồn kinh phí khác: (Bằng chữ:.....)
Thời gian thực hiện:năm, từđến

MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT (Nếu có)

1. BỐI CẢNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN	
1.1. Cơ sở pháp lý và thực tiễn xây dựng đề án thành phần:	
1.2. Giới thiệu về đơn vị thực hiện đề án thành phần	
1.3. Giới thiệu về ngành, chuyên ngành.....	
1.4. Giới thiệu về trường đối tác, chương trình đào tạo dự kiến lựa chọn	
1.5. Sự cần thiết của việc thực hiện đề án thành phần	
2. MỤC TIÊU, SẢN PHẨM VÀ NỘI DUNG ĐỀ ÁN THÀNH PHẦN	
2.1. Đối tượng và phạm vi của đề án thành phần.....	
2.2. Mục tiêu chung.....	
2.3. Các mục tiêu cụ thể	
2.4. Các sản phẩm	
2.5. Các hoạt động chính	
3. TÓM TẮT KHUNG LOGIC	
4. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG VÀ KINH PHÍ	
4.1. Kế hoạch, lộ trình hoạt động	
4.2. Kinh phí hoạt động	
5. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN VÀ QUẢN LÝ ĐỀ ÁN THÀNH PHẦN.....	
5.1. Kế hoạch thực hiện.....	
5.2. Quản lý đề án thành phần.....	
5.3. Theo dõi, kiểm tra đánh giá tiến độ và chất lượng.....	
6. HIỆU QUẢ VÀ TÍNH BỀN VỮNG CỦA ĐỀ ÁN THÀNH PHẦN.....	
6.1. Hiệu quả và lợi ích của đề án thành phần	
6.2. Rủi ro của đề án thành phần và phương hướng quản lý rủi ro.....	
6.3. Tính bền vững của đề án thành phần	
7. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ ĐẦU TƯ'	
8. TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	
9. PHỤ LỤC.....	

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

CSVC	Cơ sở vật chất
ĐH	Đại học
ĐHQGHN	Đại học Quốc gia Hà Nội
ĐHNN	Đại học Ngoại ngữ
ĐATP	Đề án thành phần
KTĐG	Kiểm tra đánh giá
NCS	Nghiên cứu sinh
NVCL	Nhiệm vụ chiến lược
NCKH	Nghiên cứu khoa học
PGS	Phó giáo sư
PPGD	Phương pháp giảng dạy
SĐH	Sau đại học
TS	Tiến sĩ
.....
.....

1. Bối cảnh thực hiện đề án thành phần

1.1. Cơ sở pháp lý và căn cứ thực tiễn xây dựng đề án thành phần

- Nêu các văn bản của Nhà nước, các bộ, ban ngành, ĐHQGHN và của đơn vị là căn cứ pháp lý để xây dựng đề án thành phần;

- Nêu kinh nghiệm của các trường đại học trong và ngoài nước về phát triển ngành, chuyên ngành đạt chuẩn quốc tế.

1.2. Giới thiệu về đơn vị thực hiện đề án thành phần

- Mức độ cận kề chuẩn quốc tế của ngành, chuyên ngành dự kiến (cung cấp đầy đủ số liệu, thông tin như Phụ lục 1);

- Tự đánh giá về mức độ cận kề chuẩn quốc tế của ngành, chuyên ngành dự kiến;

- Đặc thù, đặc điểm vượt trội;

- Kinh nghiệm của đơn vị trong việc triển khai các hoạt động liên quan tới Nhiệm vụ chiến lược.

1.3. Giới thiệu về ngành, chuyên ngành

- Cơ cấu các chuyên ngành thuộc ngành dự kiến, mối liên hệ, liên thông giữa ngành và chuyên ngành;

- Đặc thù, điểm nội trội;

- Nhu cầu, xu hướng phát triển liên hoàn của ngành, chuyên ngành trên thế giới và Việt Nam.

- Khả năng thu hút các nguồn lực như người học giỏi, giảng viên xuất sắc, nguồn lực tài chính.

1.4. Giới thiệu về trường đại học đối tác

- Đặc thù, điểm mạnh, chiến lược, giá trị cốt lõi, các ưu tiên trong nghiên cứu và đào tạo, chuyển giao tri thức và hợp tác quốc tế;

- Cơ cấu ngành, chuyên ngành;

- Hiện trạng kiểm định, xếp hạng của trường đại học đối tác; kiểm định và xếp hạng chương trình đào tạo dự kiến hợp tác theo THE, QS, webometrics...

1.5. Sự cần thiết của việc thực hiện đề án thành phần

2. Mục tiêu, sản phẩm, nội dung của đề án thành phần

2.1. Đối tượng và phạm vi của đề án thành phần

2.2. Mục tiêu chung

Bổ sung, chi tiết hóa các mục tiêu Nhiệm vụ chiến lược nêu tại Điều 2 của Quy định này, có điều chỉnh cho phù hợp với ngành, chuyên ngành.

2.3. Các mục tiêu cụ thể

Cụ thể hóa, chi tiết hóa mục tiêu của Nhiệm vụ chiến lược phù hợp với đề án thành phần.

2.4. Các sản phẩm

- Bổ sung, chi tiết hóa các sản phẩm Nhiệm vụ chiến lược nêu ở Điều 3 của Quy định này, có điều chỉnh cho phù hợp với đề án thành phần;

- Mô tả ngắn gọn số lượng, chất lượng, dạng loại các sản phẩm sau đó lập bảng (xem bảng 2.4.). Ví dụ đối với sản phẩm là đội ngũ cán bộ thì số lượng thu hút, đào tạo, bồi dưỡng ... cho các nhóm nhân lực giảng viên, cán bộ quản lý; sau đó, các sản phẩm này sẽ được tóm tắt bằng bảng dưới đây.

Bảng 2.4. Tóm tắt các chỉ số tăng cường năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý

STT	Tên sản phẩm	Chỉ số ban đầu	Chỉ số mục tiêu	Chỉ số cần tăng	Chỉ số tăng theo năm			
Sản phẩm 1.1								
Sản phẩm 1.2								
Sản phẩm 1.3								
...								

2.5. Các hoạt động chính của đề án thành phần

- Dựa vào các nội dung tương ứng của Quy định Nhiệm vụ chiến lược, chi tiết hóa và bổ sung tất cả các hoạt động cần thiết để đạt được từng sản phẩm;

- Nêu và mô tả từng hoạt động để đạt từng sản phẩm như các ví dụ dưới đây.

2.5.1. Mô tả các hoạt động tăng cường năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý

Mô tả ngắn gọn nội dung các hoạt động:

- Đánh giá hiện trạng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý theo các chuẩn (sản phẩm đầu ra như đã mô tả trong bảng 2.4.) để làm rõ được mức độ thiếu hụt cả về số lượng, chất lượng so với yêu cầu đối với từng bậc đào tạo;

- Kế hoạch triển khai cho từng loại hoạt động để đạt được từng sản phẩm như đã nêu trong bảng 2.4;

- Tổ chức thực hiện từng hoạt động như đã nêu trong kế hoạch. Lưu ý cần bám sát vào các nội dung đã nêu ở chương VIII của Quy định này và các kết luận của Đảng ủy và Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý thuộc Nhiệm vụ chiến lược.

Các hoạt động tăng cường năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý được tóm tắt ở bảng 2.5.1.

Bảng 2.5.1. Tóm tắt các hoạt động tăng cường năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý

Sản phẩm	Mã số hoạt động	Mô tả hoạt động	Thời gian thực hiện (bắt đầu; kết thúc)
Sản phẩm 1.1	HĐ 1.1.1		
	HĐ 1.1.2		
	HĐ 1.1.3		
Sản phẩm	HĐ 1.2.1		

1.2	HĐ 1.2.2		
	HĐ 1.2.3		
...			

2.5.2. Mô tả các hoạt động hiện đại hóa hệ thống chương trình đào tạo

Mô tả tóm tắt nội dung các hoạt động:

- Đánh giá hiện trạng chương trình, các môn học (giảng dạy bằng tiếng Anh), học liệu, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá,... Từ đó thấy rõ được cần hiện đại các nội dung này như thế nào?. Ví dụ, chương trình đào tạo cần được hiện đại theo chương trình đào tạo của trường đại học đối tác nào (tính hiện đại, phù hợp,...), các nội dung khác cũng làm rõ một cách tương tự;

- Kế hoạch triển khai cho từng loại hoạt động để đạt được từng sản phẩm như đã nêu trong bảng 2.4.;

- Tổ chức thực hiện các hoạt động đã nêu trong kế hoạch. Lưu ý cần bám sát vào các nội dung chương IV, chương V của Quy định này và các Kết luận của Đảng ủy, Ban Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về Nhiệm vụ chiến lược.

Bảng 2.5.2. Tóm tắt các hoạt động hiện đại hóa hệ thống chương trình đào tạo đại học/thạc sĩ/tiến sĩ

Sản phẩm	Mã số hoạt động	Mô tả hoạt động	Thời gian thực hiện (bắt đầu, kết thúc)
Sản phẩm 2.1	HĐ 2.1.1		
	HĐ 2.1.2		
	HĐ 2.1.1		
Sản phẩm 2.2	HĐ 2.2.1		
	HĐ 2.2.2		
	HĐ 2.2.1		

2.5.3. Mô tả các hoạt động đổi mới quản trị đại học

Mô tả tóm tắt nội dung các hoạt động:

- Đánh giá hiện trạng quản trị đại học, việc triển khai thực hiện việc đổi mới quản trị đại học, quá trình triển khai các quy trình quản lý theo chuẩn ISO, tình hình tin học hóa quản lý tại đơn vị, ... Từ đó thấy rõ được cần đổi mới, hiện đại các nội dung này như thế nào;

- Kế hoạch triển khai cho từng loại hoạt động để đạt được từng sản phẩm như đã nêu trong bảng 2.4.;

- Tổ chức thực hiện các hoạt động đã nêu trong kế hoạch.

Bảng 2.5.3. Tóm tắt các hoạt động đổi mới và hiện đại hóa quản trị đại học

Sản phẩm	Mã số hoạt động	Mô tả hoạt động	Thời gian thực hiện (bắt đầu, kết thúc)
Sản phẩm	HĐ 2.1.1		

2.1	HĐ 2.1.2		
	HĐ 2.1.1		
Sản phẩm 2.2	HĐ 2.2.1		
	HĐ 2.2.2		
	HĐ 2.2.1		

2.5.4. Mô tả các hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu, tài nguyên (dạng in và tài nguyên số,...) theo quy định của Đại học Quốc gia Hà Nội

Mô tả tóm tắt nội dung các hoạt động:

- Đánh giá hiện trạng cơ sở dữ liệu của đơn vị, đánh giá nguồn tài nguyên hiện có, ...cũng như yêu cầu của Đại học Quốc gia Hà Nội tiếp cận các chuẩn cơ sở dữ liệu như quốc tế, ... Từ đó thấy rõ được cần đổi mới, hiện đại các nội dung này như thế nào;

- Kế hoạch triển khai cho từng loại hoạt động để đạt được từng sản phẩm như đã nêu trong bảng 2.4.;

- Tổ chức thực hiện các hoạt động đã nêu trong kế hoạch.

Bảng 2.5.4. Tóm tắt các hoạt động hiện đại hóa cơ sở dữ liệu

Sản phẩm	Mã số hoạt động	Mô tả hoạt động	Thời gian thực hiện (bắt đầu, kết thúc)
Sản phẩm 2.1	HĐ 2.1.1		
	HĐ 2.1.2		
	HĐ 2.1.1		
Sản phẩm 2.2	HĐ 2.2.1		
	HĐ 2.2.2		
	HĐ 2.2.1		

2.5.5. Mô tả các hoạt động nhằm hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu

Mô tả tóm tắt nội dung các hoạt động:

- Đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu,... của đơn vị, phân tích các yêu cầu, mục tiêu đề ra, từ đó thấy rõ được cần nội dung và giải pháp để đổi mới, hiện đại các nội dung này như thế nào;

- Kế hoạch triển khai cho từng loại hoạt động để đạt được từng sản phẩm như đã nêu trong bảng 2.4;

- Tổ chức thực hiện các hoạt động đã nêu trong kế hoạch.

Bảng 2.5.5. Tóm tắt các hoạt động hiện đại hóa cơ sở vật chất

Sản phẩm	Mã số hoạt động	Mô tả hoạt động	Thời gian thực hiện (bắt đầu, kết thúc)
Sản phẩm 2.1	HĐ 2.1.1		
	HĐ 2.1.2		

	HĐ 2.1.1		
Sản phẩm 2.2	HĐ 2.2.1		
	HĐ 2.2.2		
	HĐ 2.2.1		

(Cần chỉ rõ cơ sở vật chất phục vụ đào tạo đại học, sau đại học)

2.5.6. Mô tả các hoạt động nhằm thực hiện các sản phẩm đào tạo cử nhân, kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ đáp ứng chuẩn đầu ra

Mô tả tóm tắt nội dung các hoạt động:

- Đánh giá hiện trạng các sản phẩm đầu ra (về tuyển sinh đầu vào, trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, kỹ năng, đánh giá của nhà tuyển dụng và xã hội, phân tích các yêu cầu, chất lượng đầu ra, từ đó thấy rõ được cần nội dung và giải pháp để đổi mới, thực hiện thành công các nội dung này như thế nào);

- Kế hoạch thực hiện các hoạt động cụ thể cho từng việc phù hợp và chi tiết hóa các nội dung tương ứng trong Quy định Nhiệm vụ chiến lược, trong đó có hoạt động đào tạo cử nhân (kỹ sư, bác sỹ), thạc sĩ, tiến sĩ trong cùng một đề án thành phần, có phân kỳ thực hiện phù hợp;

- Tổ chức thực hiện các hoạt động đã nêu trong kế hoạch.

Bảng 2.5.6. Tóm tắt các hoạt động đảm bảo chất lượng sản phẩm đào tạo đáp ứng chuẩn cử nhân/thạc sĩ/tiến sĩ

Sản phẩm	Mã số hoạt động	Mô tả hoạt động	Thời gian thực hiện (bắt đầu, kết thúc)
Sản phẩm 2.1	HĐ 2.1.1		
	HĐ 2.1.2		
	HĐ 2.1.1		
Sản phẩm 2.2	HĐ 2.2.1		
	HĐ 2.2.2		
	HĐ 2.2.1		

2.5.7. Mô tả các hoạt động nâng cao chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học và Công nghệ

Mô tả ngắn gọn nội dung các hoạt động:

- Đánh giá hiện trạng năng lực nghiên cứu khoa học và công nghệ của ngành, chuyên ngành: đội ngũ nghiên cứu; các nhóm nghiên cứu hiện có, các loại sản phẩm khoa học và công nghệ (số lượng, chất lượng...);

- Kế hoạch triển khai hoạt động khoa học và công nghệ phù hợp với Quy định Nhiệm vụ chiến lược, trong đó có xác định các hướng nghiên cứu, đề tài, dự án liên quan trực tiếp tới ngành, chuyên ngành được ưu tiên để triển khai;

- Kế hoạch nâng cao năng lực nghiên cứu cho các giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên và đạt được từng sản phẩm Khoa học và Công nghệ đã nêu trong bảng 2.5.1.;

- Tổ chức thực hiện cho từng hoạt động đã nêu trong kế hoạch và được tóm tắt ở bảng 2.5.7.

Bảng 2.5.7. Tóm tắt các hoạt động nâng cao chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ

Sản phẩm	Mã số hoạt động	Mô tả hoạt động	Thời gian thực hiện (bắt đầu và kết thúc)
Sản phẩm 4.1	HĐ 4.1.1		
	HĐ 4.1.2		
	HĐ 4.1.1		
Sản phẩm 4.2	HĐ 4.2.1		
	HĐ 4.2.2		
	HĐ 4.2.1		

2.5.8. Mô tả các hoạt động đẩy mạnh và phát huy hiệu quả các hoạt động liên kết, hợp tác trong và ngoài nước

Mô tả tóm tắt nội dung các hoạt động:

- Đánh giá tình hình liên kết, hợp tác với các viện nghiên cứu, các địa phương, doanh nghiệp, các cơ quan trong nước cũng như các đối tác nước ngoài. Nêu những điểm mạnh, điểm yếu, từ đó thấy rõ được cần thực hiện các nội dung này như thế nào;

- Kế hoạch triển khai cho từng loại hoạt động để đạt được từng sản phẩm như đã nêu trong bảng 2.4.;

- Tổ chức thực hiện các hoạt động đã nêu trong kế hoạch.

Bảng 2.5.8. Tóm tắt các hoạt động liên kết, hợp tác trong và ngoài nước

Sản phẩm	Mã số hoạt động	Mô tả hoạt động	Thời gian thực hiện (bắt đầu, kết thúc)
Sản phẩm 2.1	HĐ 2.1.1		
	HĐ 2.1.2		
	HĐ 2.1.1		
Sản phẩm 2.2	HĐ 2.2.1		
	HĐ 2.2.2		
	HĐ 2.2.1		

2.5.9. Mô tả các hoạt động đẩy mạnh các nguồn kinh phí thực hiện đề án thành phần

Mô tả ngắn gọn nội dung các hoạt động:

- Đánh giá thực trạng nguồn kinh phí và các hoạt động tài chính để làm rõ các nguồn lực đã có, các nguồn lực có thể khai thác, các giải pháp thực hiện;

- Kế hoạch triển khai các hoạt động để tăng nguồn thu, tăng kinh phí tích hợp cho đề án thành phần;

- Tổ chức thực hiện từng hoạt động và được tóm tắt trong bảng 2.5.9.

Bảng 2.5.9. Tóm tắt các hoạt động tăng nguồn thu, tăng kinh phí cho đề án thành phần

Sản phẩm	Mã số hoạt động	Mô tả hoạt động	Thời gian thực hiện (bắt đầu, kết thúc)
Sản phẩm 5.1	HĐ 1.1.1		
	HĐ 1.1.2		
	HĐ 1.1.1		
Sản phẩm 5.2	HĐ 1.2.1		
	HĐ 1.2.2		
	HĐ 1.2.1		

2.5.10. Mô tả các hoạt động phát huy thế mạnh, đặc thù của đơn vị (nếu có)

Mô tả ngắn gọn thế mạnh, đặc thù của đơn vị và các giải pháp phát huy những nội hàm đó để tích hợp vào các hoạt động trong quá trình triển khai thực hiện đề án thành phần.

3. Tóm tắt khung logic

Tổng hợp các mục tiêu, sản phẩm, hoạt động, nguồn lực, trong đó có kinh phí, thời hạn thực hiện... như nêu ở bảng 3.1.

Bảng 3.1. Mẫu khung logic (LOGFRAME, xem hướng dẫn của Đại học Quốc gia Hà Nội về xây dựng dự án)

STT	Mục tiêu	Sản phẩm cần đạt (gồm các sản phẩm được nêu trong điều 2 của Quy định này)	Nội dung và các hoạt động cần triển khai để đạt được mục tiêu và sản phẩm đề ra	Các nguồn lực	Dự toán kinh phí	Thời hạn hoàn thành
1	Nêu rõ các mục tiêu cụ thể của đề án (như mục 2 đã hướng dẫn).	Ghi cụ thể từng sản phẩm của đề án thành phần với các chỉ số đo tương ứng cần đạt, ví dụ đội ngũ cán bộ giảng dạy đạt chuẩn quốc tế cần bổ sung(là hiệu số giữa sản phẩm cần đạt khi kết thúc giai đoạn 1 đề án thành phần và các sản phẩm đạt chuẩn hiện đã có) .	Nêu cụ thể từng nội dung cần thực hiện để đạt được mục tiêu và sản phẩm của phần này, ví dụ như: quy hoạch và đào tạo cán bộ; xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh, các nhóm nghiên cứu quốc tế để nâng cao năng lực chuyên môn; triển khai các khóa đào tạo dài hạn, ngắn hạn; cử cán bộ trao đổi, học tập, bồi dưỡng ở trong và ngoài nước về chuyên môn, ngoại ngữ và quản lý; các hình thức mời giảng viên nước ngoài và trợ giảng cho giảng viên nước ngoài;	Nêu rõ các nguồn lực cần có để triển khai từng nội dung, từng hoạt động để đạt từng sản phẩm.	Dự toán rõ kinh phí cần có để thực hiện từng nội dung, từng hoạt động đã nêu; khả năng huy động các nguồn kinh phí để thực hiện.	Nêu rõ lộ trình thực hiện từng khâu, từng hoạt động và thời hạn dự kiến (bắt đầu/hoàn thành) để đạt sản phẩm.
	Tổng					

4. Kế hoạch hoạt động và kinh phí

4.1. Kế hoạch hoạt động

- Thuyết minh ngắn gọn tổng quát kế hoạch triển khai các hoạt động
- Sơ đồ GANTT (cho toàn đề án thành phần);

Lưu ý cột “các hoạt động” được sắp xếp theo thứ tự các hoạt động chính tương ứng mục tiêu và sản phẩm (như ở mục 2), trong đó từng hoạt động chính lại có những hoạt động cụ thể. Các hoạt động này cũng phải được đảm bảo tính nhất quán tên gọi, logic trật tự giữa các bảng và thống nhất trong các đề án thành phần (bảng 4.1).

Bảng 4.1. Kế hoạch, lộ trình các hoạt động theo thời gian

Các hoạt động	Lộ trình theo thời gian			
Hoạt động 1.1.1				
Hoạt động 1.1.2				
Hoạt động 1.1.3				
...				

4.2. Kinh phí hoạt động

Bảng kinh phí theo hoạt động (bảng 4.2): tính đúng, đủ các hạng mục chi và định mức chi và đảm bảo tính thống nhất giữa các đề án thành phần. Cần lưu ý đặc thù của từng hoạt động: tăng kinh phí cho các nhóm hoạt động 1 (đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực), 2 (hoạt động khoa học và công nghệ),.... Các nhóm hoạt động như 3, 4, 5 (quản trị đại học; cơ sở dữ liệu; cơ sở vật chất, trang thiết bị) đầu tư ban đầu, sau đó giảm dần và có một số hoạt động chỉ đầu tư một lần, sau đó có thể chỉ là đầu tư duy trì, bảo dưỡng (như đầu tư phòng học, phòng thí nghiệm; tin học hóa,...). Cần có phụ lục về định mức hoạt động và số lượng.

Bảng 4.2. Dự toán kinh phí cho các hoạt động

Mã số hoạt động	Tổng kinh phí (1000 đồng)	Phân theo năm và theo nguồn												
		Năm thứ nhất					Năm thứ hai					...		
		Nhiệm vụ chiến lược	KP thường xuyên	Khoa học và công nghệ	Người học	Nguồn khác	Nhiệm vụ chiến lược	KP thường xuyên	Khoa học và công nghệ	Người học	Nguồn khác			
HĐ 1.1.1														
HĐ 1.1.2														
HĐ 1.1.3														
..														
Tổng														

5. Kế hoạch thực hiện và quản lý đề án thành phần

5.1. Kế hoạch thực hiện

- Tóm tắt giai đoạn 1 (trước điều chỉnh): chuẩn bị và triển khai đề án thành phần đến nay (chấp nhận theo hiện trạng);

- Giai đoạn 2 (sau điều chỉnh) sẽ triển khai như đề án thành phần được duyệt (điều chỉnh). Chỉ rõ căn cứ vào các sản phẩm/hoạt động được điều chỉnh theo lộ trình từng năm của đề án thành phần, hàng năm Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội giao kinh phí bằng hợp đồng cụ thể với từng đơn vị (tương tự như Bộ Giáo dục và Đào tạo đang làm cho đề án tiên tiến).

5.2. Quản lý đề án thành phần

5.2.1. Mô hình quản lý đề án thành phần

- Ban chỉ đạo (trách nhiệm, quyền hạn và thành phần) ;

- Ban điều hành (trách nhiệm, quyền hạn và thành phần);

- Giám đốc đề án thành phần và các điều phối viên (trách nhiệm, quyền hạn, phối hợp,...).

5.2.2. Vẽ sơ đồ cấu trúc hệ thống mô hình quản lý đề án thành phần (từ Đại học Quốc gia Hà Nội đến đơn vị).

Lưu ý: cần đảm bảo tính thống nhất về mô hình quản lý trong tất cả các đề án thành phần. Bám sát vào quy định ở chương II của Quy định này và các Kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về nội dung này.

5.3. Theo dõi, kiểm tra đánh giá tiến độ và chất lượng

- Cách thức và mô hình kiểm tra giám sát (trách nhiệm của các bên liên quan)

- Báo cáo hàng năm (Phụ lục 4);

- Đánh giá giữa kỳ (Phụ lục 4);

- Đánh giá cuối kỳ

6. Hiệu quả và tính bền vững của đề án thành phần

6.1. Hiệu quả và lợi ích của đề án thành phần

6.1.1. Hiệu quả trong

- Hiệu quả đầu tư (trọng tâm, trọng điểm... đầu tư theo hướng “vun cao”), nhờ đó hiệu suất đầu tư các nguồn lực sẽ cao; khả năng đạt chuẩn quốc tế sau khi đề án thành phần kết thúc;

- Hiệu quả “lan tỏa”, tức là tác động “kích hoạt” đến các ngành, chuyên ngành trong toàn đơn vị và Đại học Quốc gia Hà Nội (cả trực tiếp và gián tiếp);

- Hiệu quả liên thông, liên kết (trong và ngoài Đại học Quốc gia Hà Nội).

6.1.2. Hiệu quả ngoài

- Cung cấp số lượng cử nhân/kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ chất lượng quốc tế cho xã hội;

- Tiết kiệm được ngoại tệ chuyển ra nước ngoài và trong tương lai có thể thu được ngoại tệ từ người học nước ngoài (thu hút người học có nhu cầu chất lượng cao trong và ngoài nước);

- Tác động “lan tỏa” trong toàn ngành giáo dục và đào tạo và tăng hình ảnh uy tín cho quốc gia;

- Nâng cao uy tín, thương hiệu, xếp hạng trong hệ thống các trường đại học.

6.1.3. Các lợi ích đề án thành phần mang lại.

6.2. Rủi ro của đề án thành phần và phương hướng quản lý, khắc phục rủi ro

Bảng 6.2. Những rủi ro, tác động (có thể) và quản lý, khắc phục

Rủi ro	Tác động có thể	Quản lý/ khắc phục rủi ro

6.3. Tính bền vững của đề án thành phần

- Mô tả vấn đề về khả năng duy trì và phát huy, phát triển các kết quả của đề án thành phần sau khi kết thúc thời gian thực hiện giai đoạn I;

- Phương án duy trì, khai thác và phát triển “trình độ quốc tế”;

- Bám sát vào phân tích các nhóm sản phẩm của đề án thành phần đạt được thì ngành, chuyên ngành đó sẽ “tự” duy trì và phát triển được theo các chuẩn mực đẳng cấp quốc tế.

7. Kết luận và kiến nghị đầu tư

7.1. Tóm lược về tầm quan trọng và sự cần thiết điều chỉnh đề án thành phần.

7.2. Đề nghị phê duyệt điều chỉnh để tiếp tục triển khai thực hiện.

8. Tài liệu tham khảo

Lập danh mục tài liệu tham khảo để viết đề án thành phần theo chuẩn của Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội,

Đối với chương trình đào tạo còn có danh mục đề cương chi tiết, danh mục giáo trình và tài liệu tham khảo.

9. Phụ lục

Các phụ lục cần có sự sắp xếp thống nhất về: nội dung (trong đó có chương trình gốc của trường đại học đối tác). Thứ tự, tên gọi, dẫn chiếu, nội dung của phần thuyết minh phù hợp với các phần tương ứng của các phụ lục và tài liệu tham khảo.